

**HỌC HỎI
LỜI CHÚA**

**CHÚA NHẬT III
PHỤC SINH
NĂM B**



**CẦU NGUYỆN
DẪN NHẬP**

A photograph showing a person's hands clasped in prayer over an open Bible. A lit candle is visible on the left, casting a warm glow over the scene. The text is overlaid on the bottom of the image.

Đọc Bản Văn Kinh Thánh lần 1 :
Chủ sự đọc và giải thích : đọc để hiểu

35 Còn hai ông thì thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh.



36 Các ông còn đang nói, thì chính Đức Giê-su đứng giữa các ông và bảo : "Bình an cho anh em !" **37** Các ông kinh hồn bạt vía, tưởng là thấy ma. **38** Nhưng Người nói : "Sao lại hoảng hốt ? Sao lòng anh em còn ngờ vực ?



39 Nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà ! Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây ?" **40** Nói xong, Người đưa tay chân ra cho các ông xem.



41 Các ông còn chưa tin vì mừng quá, và còn đang ngỡ ngàng, thì Người hỏi : "Ở đây anh em có gì ăn không ?" **42** Các ông đưa cho Người một khúc cá nướng. **43** Người cầm lấy và ăn trước mặt các ông.



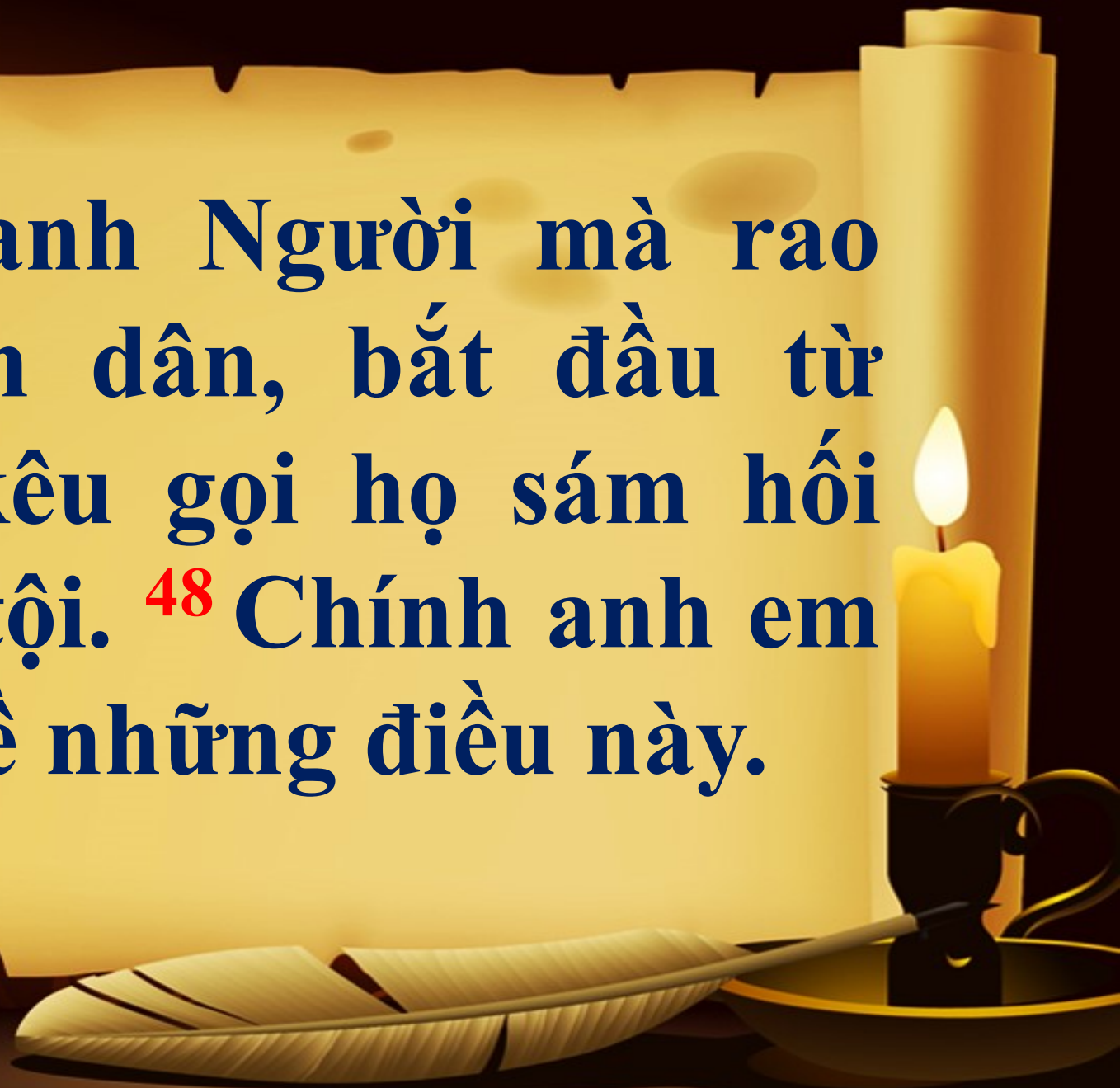
44 Rồi Người bảo : "Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em rằng tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm."



45 Bảy giờ Người mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh **46** và Người nói :
"Có lời Kinh Thánh chép rằng :
Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi
ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại ;



47 phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. **48** Chính anh em là chứng nhân về những điều này.





GIẢI THÍCH





**1. Chúa Giêsu hiện ra cho
các môn đệ (24,36-43)**



a. Chúa Giêsu hiện ra (24,36) :

- Ngài đứng giữa các ông : Một vị trí trung tâm, nhiều người thấy được.





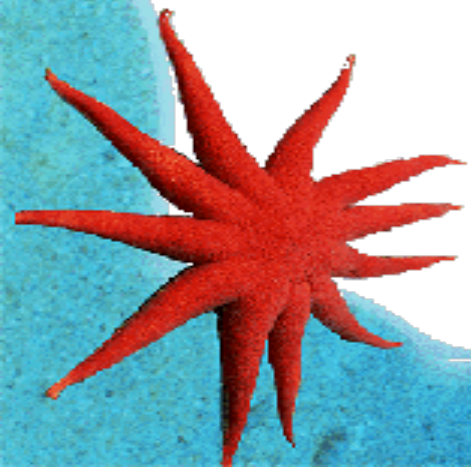
**- Ngài ban bình an :
Điều các môn đệ cần
nhất lúc này là sự
bình an sau những
biến cố kinh hoàng.**



b. Phản ứng của các môn đệ (24,37) :



- Các ông sợ hãi vì tưởng rằng thấy ma. Đây giống phản ứng của các Tông đồ khi Chúa Giêsu đi trên mặt nước.



- Thái độ sợ hãi chứng tỏ trong các ông vẫn còn nhiều người chưa tin vào sự phục sinh của Chúa dù cho có các chứng nhân như các phụ nữ, Phêrô và hai môn đệ làng Emmau.



c. Trấn an của Chúa Giêsu (24,38-43) :

**Chúa Giêsu trách các ông :
"Sao còn ngờ vực trong lòng"
(24,38).**

**Ngài dùng những dấu hiệu
để thuyết phục các ông tin
vào Ngài :**



**- Cho các ông xem
chân tay của Ngài.**

- Ăn khức các nường :
**Ăn là dấu chỉ của
người đang sống.**




Cuộc hiện ra này thật quan trọng cho vai trò chứng nhân của các Tông đồ sau này, vì các ông không chỉ có nghe mà còn thấy trực tiếp Đấng Phục Sinh.



**2. Những
lời chỉ bảo
sau hết
(24,44-49)**

**a. Ứng nghiệm lời Thánh Kinh
(24,44-46) :**

Để tin vào Chúa Giêsu phục sinh, chỉ có sự hiện ra của Ngài chưa đủ, cần phải được thuyết phục bằng lời Thánh Kinh nữa.



Vì thế Chúa Giêsu bắt đầu chứng minh rằng những điều được nói trong Thánh Kinh (*“Luật Môsê, ngôn sứ và Thánh vịnh”*) nay đã ứng nghiệm nơi Ngài ;

**Đấng Messia phải
chịu khổ, chịu chết
rồi mới sống lại.
Đây cũng là cách
mà Chúa Giêsu
phục sinh đã dùng
đối với hai môn đệ
Emmau (24,25-27).**



b. Vai trò chứng nhân (24,47) :

Chúa Giêsu trao cho các Tông đồ nhiệm vụ làm chứng nhân cho Ngài :



- Bắt đầu từ Giêrusalem. Trong Tông Đồ Công Vụ, Ngài nhắc lại : "Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari và cho đến tận cùng trái đất" (Cv 1,8).





Đọc Bản Văn Kinh Thánh lần 2 : Mọi người cùng đọc :
đọc để ghi nhớ. *(từ hoặc câu mình được đánh động)*

35 Còn hai ông thì thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh.



36 Các ông còn đang nói, thì chính Đức Giê-su đứng giữa các ông và bảo : "Bình an cho anh em !" **37** Các ông kinh hồn bạt vía, tưởng là thấy ma. **38** Nhưng Người nói : "Sao lại hoảng hốt ? Sao lòng anh em còn ngờ vực ?



39 Nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà ! Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây ?" **40** Nói xong, Người đưa tay chân ra cho các ông xem.



41 Các ông còn chưa tin vì mừng quá, và còn đang ngỡ ngàng, thì Người hỏi : "Ở đây anh em có gì ăn không ?" **42** Các ông đưa cho Người một khúc cá nướng. **43** Người cầm lấy và ăn trước mặt các ông.



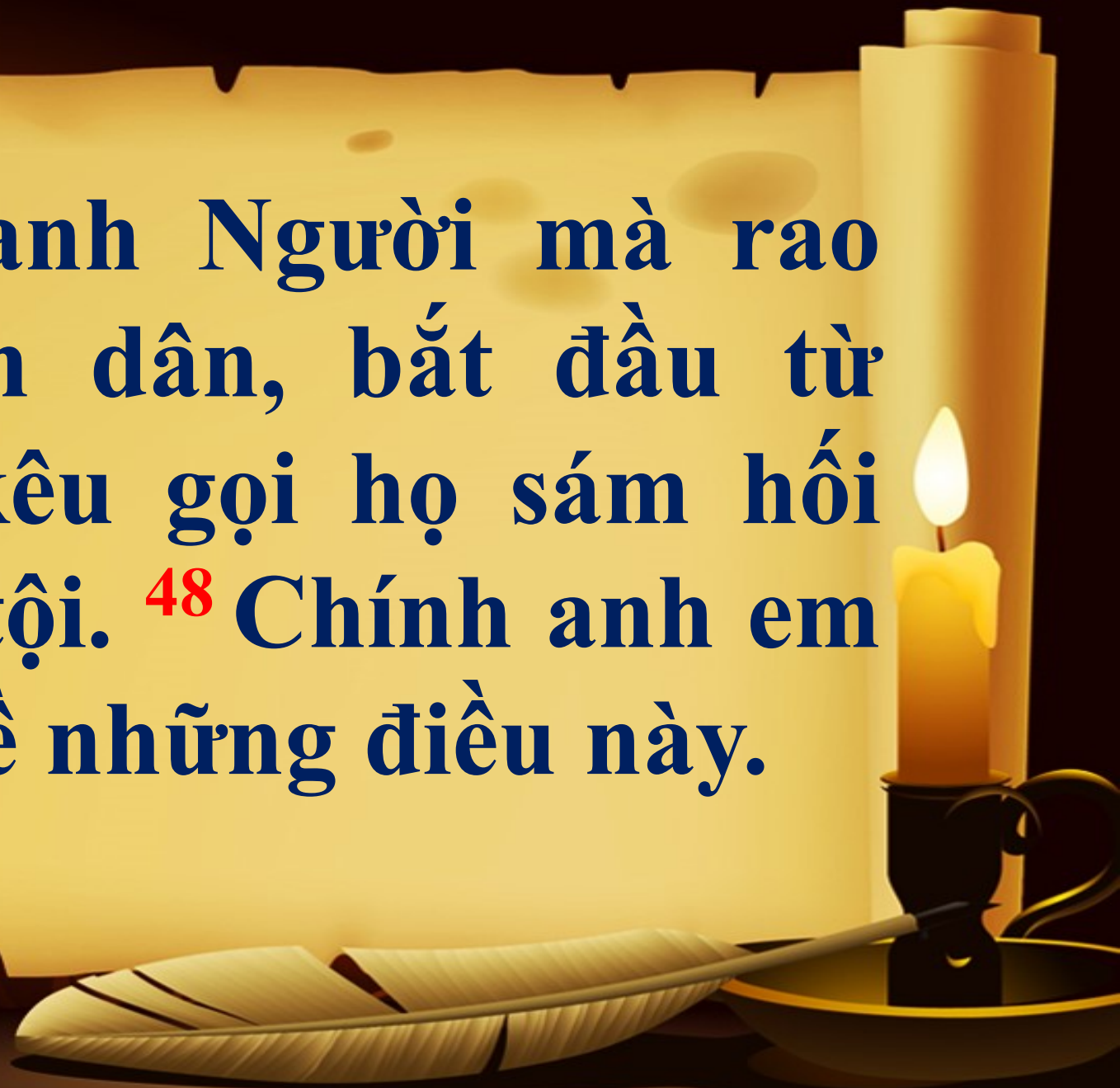
44 Rồi Người bảo : "Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em rằng tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm."



45 Bảy giờ Người mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh **46** và Người nói :
"Có lời Kinh Thánh chép rằng :
Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi
ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại ;



47 phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. **48** Chính anh em là chứng nhân về những điều này.





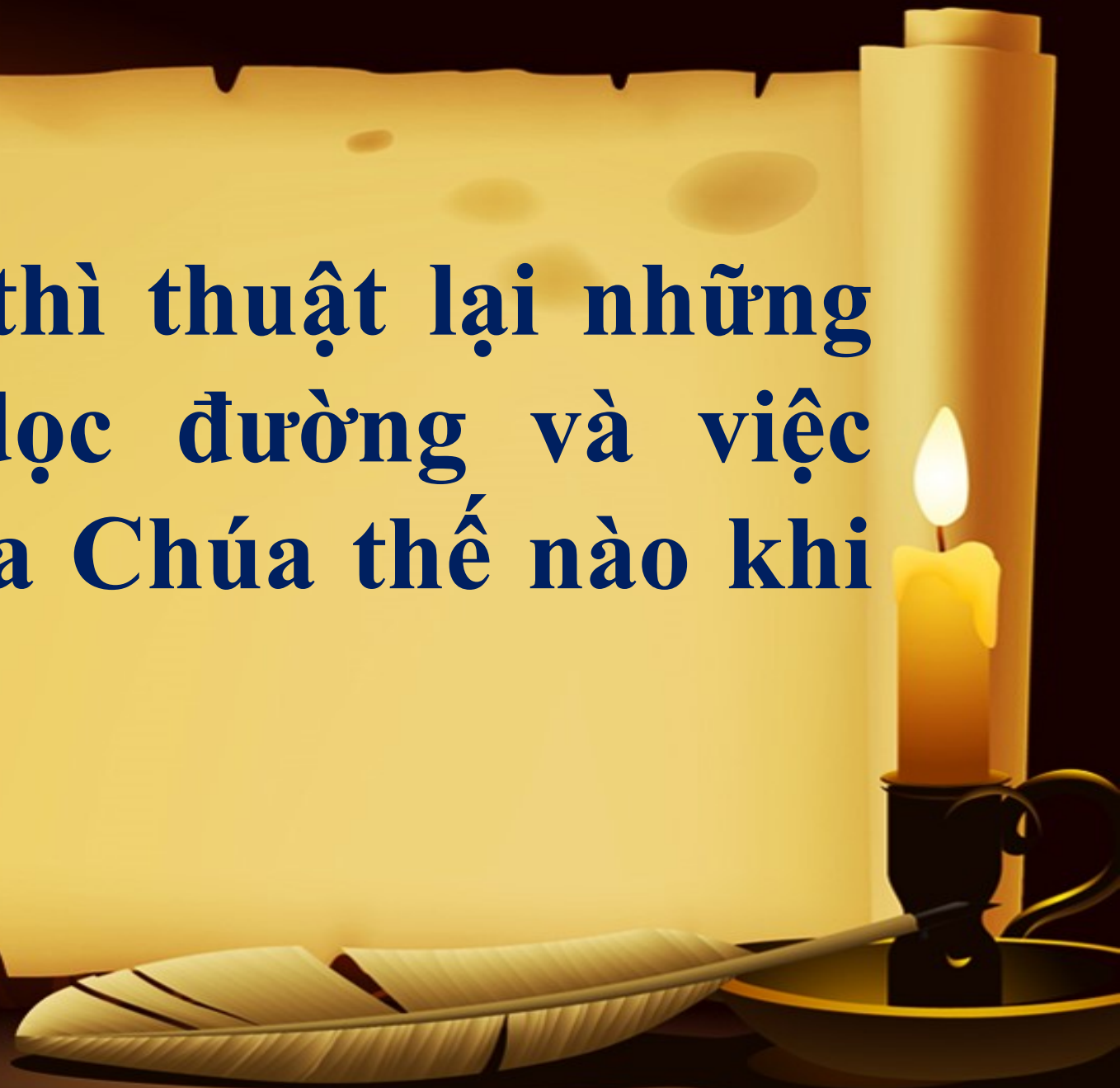
Thinh lặng suy niệm.



A photograph showing a person's hands clasped in prayer over an open book. A lit candle is visible on the left, casting a warm glow. The scene is dimly lit, emphasizing the solemnity of the act.

Độc Bản Văn Kinh Thánh lần 3 : chủ sự đọc lại cách chậm rãi : nội tâm hóa sứ điệp Lời Chúa.

35 Còn hai ông thì thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh.



36 Các ông còn đang nói, thì chính Đức Giê-su đứng giữa các ông và bảo : "Bình an cho anh em !" **37** Các ông kinh hồn bạt vía, tưởng là thấy ma. **38** Nhưng Người nói : "Sao lại hoảng hốt ? Sao lòng anh em còn ngờ vực ?"



39 Nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà ! Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây ?" **40** Nói xong, Người đưa tay chân ra cho các ông xem.



41 Các ông còn chưa tin vì mừng quá, và còn đang ngỡ ngàng, thì Người hỏi : "Ở đây anh em có gì ăn không ?" **42** Các ông đưa cho Người một khúc cá nướng. **43** Người cầm lấy và ăn trước mặt các ông.



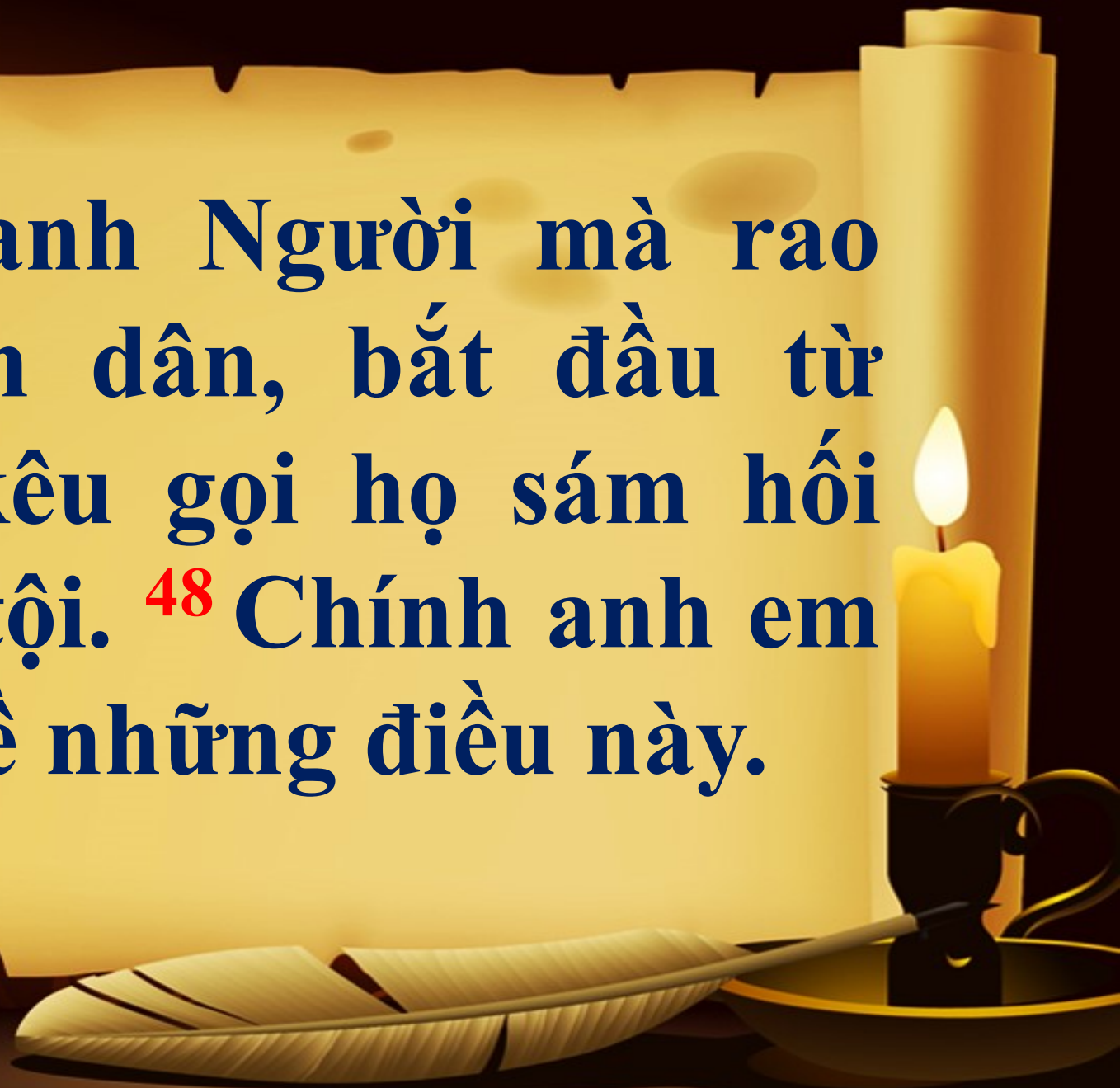
44 Rồi Người bảo : "Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em rằng tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm."



45 Bảy giờ Người mở trí cho các ông
hiểu Kinh Thánh **46** và Người nói :
"Có lời Kinh Thánh chép rằng :
Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi
ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại ;



47 phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. **48** Chính anh em là chứng nhân về những điều này.



A photograph of Jesus with long brown hair and a beard, wearing a white robe, sitting on a stone ledge. He is looking down at a young child sitting next to him. The child is wearing a light-colored dress and has their hands clasped in prayer. The background shows a stone wall and some greenery.

CẦU NGUYỆN : Thân thưa với
Chúa điều vừa đọc, vừa nghe hay
vừa cảm nhận.



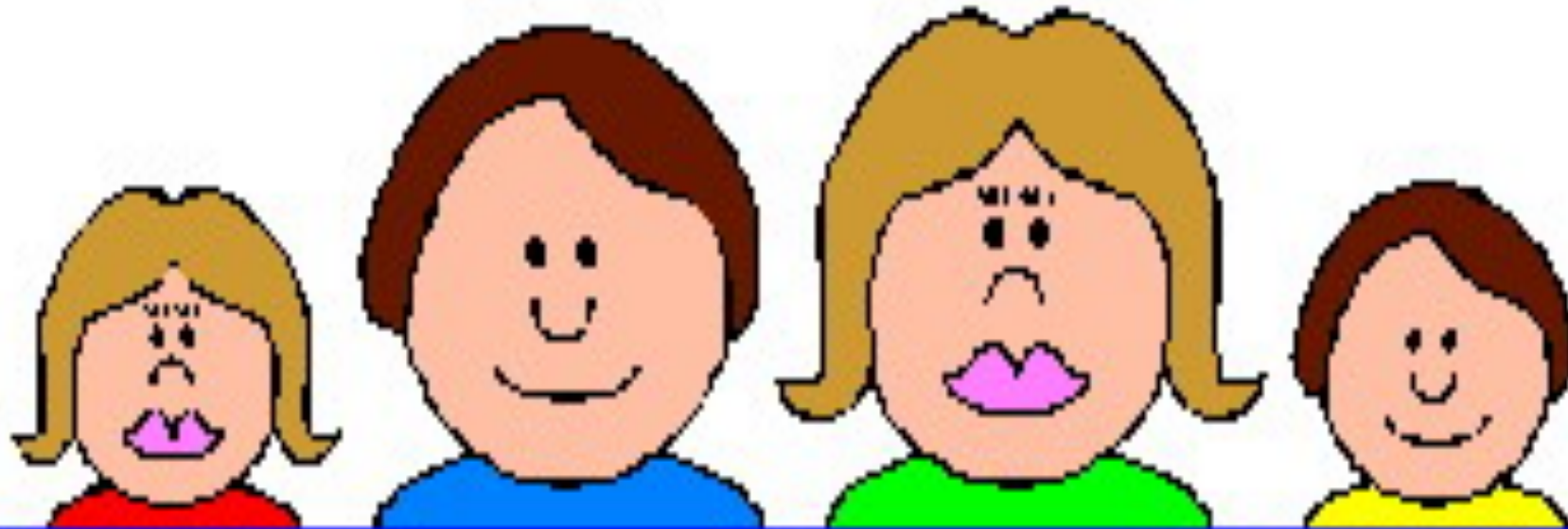


CHIA SẺ : Học viên
chia sẻ một từ hoặc
một câu mà họ được
đánh động.



GIẢI TRÍ



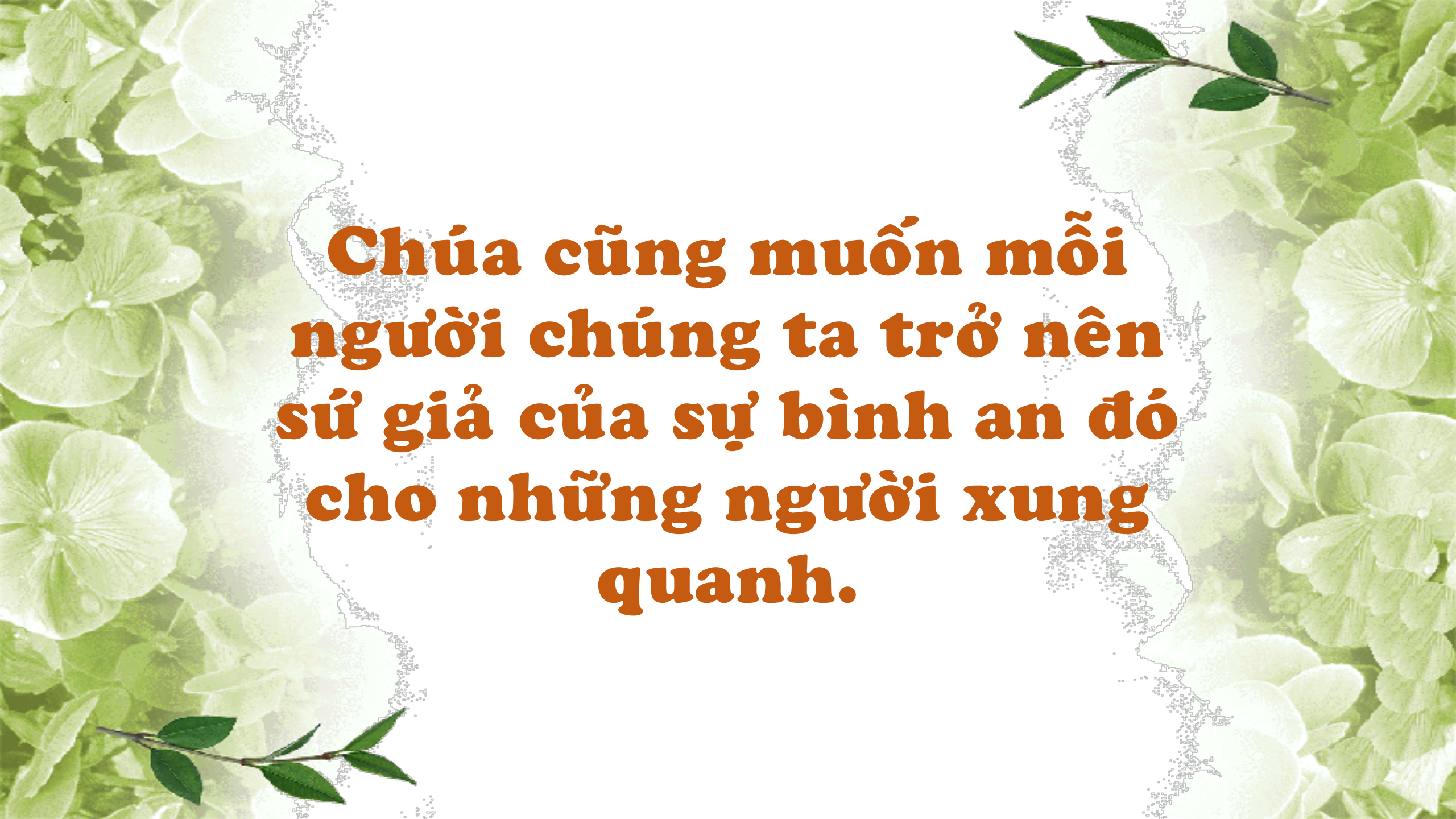


BÀI HỌC

**Chúa Phục Sinh mang
đến cho các môn đệ sự
bình an. Chúa muốn các
ông sẽ là nhân chứng
cho Ngài để mang Tin
mừng của sự bình an ấy
cho mọi người.**



**Chúng ta được mời gọi đến
với Ngài để đón nhận sự
bình an. Đây là sự bình an
đích thực, giúp con người
đứng vững trong mọi
nghịch cảnh.**



Chúa cũng muốn mỗi người chúng ta trở nên sứ giả của sự bình an đó cho những người xung quanh.

**Lord, hear
my voice**

**CẦU NGUYỆN
KẾT THÚC**





Giũa một thế giới
chạy theo tiện nghi, hưởng thụ,
xin cho con biết bằng lòng với cuộc
sống đơn sơ.
Giũa một thế giới còn nhiều người
đói nghèo,
xin cho con đừng thu tích của cải.


SPREUKE 23

²⁰Ek skryf 30 voorskrifte vir jou neer.
Hulle is vol raad en kennis.
²¹Deur hulle sal jy in staat wees om die waarheid te herken en betroubaar verslag te doen aan die waarheid te doen.
²²Moenie 'n arm mens uitbuit net omdat hy arm is nie.
Moenie die hulpelose in hofsake tekort doen nie.
²³Die HERE sal hulle saak verdedig. Hy sal mense wat hulle beroof, weer van hulle lewe beroof.
²⁴Moenie vriende maak met 'n humeurige mens nie. Bly ver weg van een wat ongeduldig is.
²⁵Jy moenie dalk sy maniere by hom aanleer nie. Dit sal die oorsaak word van jou eie ondergang.
an jou eie ondergang.
nie borg staan
and nie.
an huld nie.
terughetaal nie,
ed
if

816

¹Moenie jou afsloof om ryk te word nie. Wees versigtig om binne jou te bly.
²As jy nog na jou reuk soos 'n voël is dit eensklaps weg wat wegvlieg in die lug.
³Moenie eet van 'n suinige mens nie. Want hy sal jou laat verlei.
⁴Moenie eet van 'n lekker kos nie. Want hy sal jou drink geru.
⁵Hy betel dit nie, want hy sal jou bereken.
⁶Jy sal naardig nie, jou komplimente.
⁷Moenie 'n dwaas raad. Jou goeie raad behandel hy met min.
⁸Moenie die ou grond van 'n stuk grond by jou kuif nie.
⁹Die Eer wat probeer afvat is magtig.
¹⁰Hy sal hulle saak.
¹¹Onderwerp jou na wat ek jou leer.
¹²Moenie bang wees om te disciplineer nie. Jy sal nie doodgaan in 'n pak slae nie.
¹³Hy sal nie red hom wil red hom juis hly we

sal altyd
in ho



**Giữa một thế giới mà sự sống bị chà đạp,
xin cho con biết quý trọng phẩm giá từng người.
Giữa một thế giới không tìm thấy hướng sống,
xin cho con biết xây lại niềm tin.**



Lạy Chúa Giêsu,
xin cho con cảm được
cơn đói đang giày vò bao người,
xin cho con nghe được lời mời của Chúa :

“Các con hãy cho họ ăn đi.”

Ước gì chúng con dám trao
tất cả những gì chúng con có cho Chúa,
để Chúa trao tất cả những gì Chúa có
cho chúng con và cho cả nhân loại.